

Bản án số: 06/2023/HS-PT
Ngày: 16/01/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Bảo Anh

Các Thẩm phán:

Bà Trương Thị Liên

Bà Nguyễn Thị Trang Thu

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Võ Thị Phong Lan – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:** Bà Lê Hồng Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 61/2022/TLPT-HS ngày 13 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Ngô Hồng M do có kháng cáo của bị cáo Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2022/HSST ngày 02/11/2022 của Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

- **Bị cáo có kháng cáo:**

NGÔ HỒNG M, tên gọi khác: không; Giới tính: Nam, sinh năm 2001 tại Hà Tĩnh; Đăng ký thường trú: Thôn M, xã K, huyện K, tỉnh Hà T. Nơi cư trú: ấp L, xã X, huyện C, tỉnh B; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Hồng P và bà Phan Thị H; Tiền án: 02 lần, lần thứ nhất: ngày 29/5/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm 02 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015; Lần thứ hai: Ngày 25/11/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Tổng hợp hình phạt của hai bản án là 02 năm 02 tháng tù, chấp hành xong ngày 21/02/2021. Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/8/2022 cho đến nay (có mặt).

- **Người bị hại:** Anh Phạm Minh H, sinh năm 1991; Địa chỉ: Số 00, đường L, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 23/7/2022 bị cáo M đi lang thang tại thành phố V, tỉnh B thì phát hiện xe mô tô hiệu Honda, loại Vision, biển số 72C2 – 328.05 của Nguyễn Phan Phương A, sinh năm 2003 đang đậu tại số 24, đường Chu Mạnh Trinh, phường 8, thành phố V, tỉnh B không có người trông coi nên bị cáo lén lút lấy trộm xe với mục đích bán tiêu xài cá nhân. Tuy nhiên, do không bán được xe nên bị cáo chạy đến thành phố Cần Thơ, đến khoảng 21 giờ ngày 01/8/2022, khi đi ngang quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, bị cáo ghé vào Trung tâm Văn hóa quận Ô Môn thuộc khu vực 12, phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn. Bị cáo quan sát thấy không có người trông coi nên nảy sinh ý định đi vào tìm tài sản trộm cắp. Khi vào bên trong, bị cáo lấy được 01 túi nhựa đựng thiết bị, dụng cụ kim loại và đem ra ngoài để lên xe. Sau đó, bị cáo tiếp tục đi vào lấy 01 tủ tụ bù hạ thế 03 pha 400V - 120VAr. Bị cáo để túi phía trước và tủ tụ bù hạ thế phía sau xe định chạy đi thì tủ tụ bù hạ thế bị rơi xuống đất. Lúc này, anh Nguyễn Ngọc Trí ở gần đó nghi ngờ trộm tài sản nên giữ lại và báo Công an phường Châu Văn Liêm.

Tại Kết luận định giá tài sản số 74/KL-HĐĐGTS ngày 08/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Ô Môn kết luận: Giá trị còn lại của tài sản mà bị cáo trộm là 11.032.500 đồng.

Đối với hành vi lấy trộm xe biển số 72C-328.05 hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Vũng Tàu, tỉnh B đang thụ lý giải quyết nên không xem xét trong vụ án này.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 53/2022/HSST ngày 02/11/2022 của Tòa án nhân dân quận Ô Môn đã quyết định:

- Căn cứ vào: khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tuyên bố bị cáo Ngô Hồng M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Ngô Hồng M 02 (Hai) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 01/8/2022.

- Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong nên không đặt ra xem xét.

- Xử lý vật chứng:

+ 01 (một) tủ tụ bù hạ thế 3 pha 400V -120VAr, vỏ bằng kim loại được sơn màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) túi nhựa màu trắng, xám, đã qua sử dụng; 04 (bốn) bánh xe loại 125x38, trọng lượng 6,4 kg, đã qua sử dụng; thiết bị kim loại (sắt) trọng lượng 6,5 kg, đã qua sử dụng đã trả lại cho bị hại ông Phạm Minh H (Theo biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu, bút lục 111) và bị

hại đã nhận lại đủ không có yêu cầu nào khác nên không đặt ra xem xét.

+ *Tịch thu lưu hồ sơ vụ án: 01(một) bao thư có niêm phong chứa đĩa ghi hình hỏi cung bị cáo, ngoài bì thư có đóng dấu và Điều tra viên Trần Thanh Chiêu có ký tên (chuyển cùng hồ sơ vụ án).*

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi tuyên án sơ thẩm, ngày 07/11/2022 bị cáo Ngô Hồng M có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo về xin giảm nhẹ hình phạt.

* Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” là đúng người, đúng tội. Bị cáo đã 02 lần bị xét xử về tội trộm cắp tài sản, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm. Cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ để xử phạt bị cáo 02 năm tù là phù hợp. Bị cáo kháng cáo nhưng không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và qua kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định.

[2] Xét nội dung yêu cầu kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Vào đêm ngày 01/8/2022, bị cáo Ngô Hồng M đi vào Trung tâm Văn hóa quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ (thuộc khu vực 12, phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn), thấy không có người trông coi, bị cáo lén lút lấy trộm 01 túi nhựa đựng thiết bị, dụng cụ kim loại; 01 tủ tụ bù hạ thế 03 pha 400V - 120VAr của anh Phạm Minh H thì bị người dân xung quanh phát hiện và trình báo Công an để xử lý. Tài sản bị cáo lấy trộm có giá trị theo định giá là 11.032.500 đồng. Vì vậy, cấp sơ thẩm truy tố, xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất an ninh trật tự xã hội ở địa phương. Xét về nhân thân, bị cáo đã 02 lần bị xét xử về hành vi chiếm đoạt tài sản (*lần thứ nhất: ngày 29/5/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm*

02 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015; Lần thứ hai: Ngày 25/11/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Tổng hợp hình phạt của hai bản án là 02 năm 02 tháng tù giam, chấp hành xong ngày 21/02/2021). Chưa được xóa án tích nhưng bị cáo lại phạm tội do cố ý nên trong lần phạm tội này, thuộc trường hợp “Tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã xem xét và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ do bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 và quyết định phạt bị cáo mức án 02 năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Bị cáo kháng cáo nhưng không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nên cần giữ nguyên bản án sơ thẩm như quan điểm phát biểu của vị đại diện Viện kiểm sát phúc thẩm tại phiên tòa là phù hợp.

[4] Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Hồng M.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 53/2022/HSST ngày 02 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

2. Tuyên bố: Bị cáo Ngô Hồng M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt Ngô Hồng M 02 (hai) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 01/8/2022.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Ngô Hồng M phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Viện KSND Tp. Cần Thơ;
- Cơ quan tiến hành tố tụng Q. Ô Môn;
- Sở Tư pháp TP. Cần Thơ;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Võ Bảo Anh